

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

An toàn lao động:

- Nhà thầu có thể đính kèm các chứng chỉ hoặc không đính kèm các chứng chỉ sau trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ sau. Việc nhà thầu không đính kèm các chứng chỉ không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình các chứng chỉ trước khi trao hợp đồng.

Các loại hồ sơ liên quan đến an toàn lao động là:

An toàn lao động ⁽¹⁾	
An toàn lao động:	1. Người lao động phải được huấn luyện ATVSLĐ và cấp chứng nhận, thẻ an toàn lao động tại Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 /10/2018 và Điều 24 Nghị định 44/NĐ-2016 ngày 15/5/2016; 2. Huấn luyện, sát hạch, xếp bậc, cấp thẻ an điện theo quy định hiện hành của pháp luật. 3. Đối với máy móc, thiết bị vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động: - Phải được kiểm định theo Điều 31 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019. - Có Biên bản kiểm định máy móc thiết bị thi công đối với công trình theo đúng quy định hiện hành 4. Đối với các thiết bị, dụng cụ điện phục vụ thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị - Phải được kiểm định theo thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 Quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực (nếu có sử dụng các thiết bị, dụng cụ thuộc danh mục phải kiểm định theo thông tư này); Thiết bị, dụng cụ được kiểm định trong quy định hiện hành và theo Quy trình An toàn điện hiện hành do Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành (nếu thuộc danh mục phải kiểm định) <i>Ghi chú: nhân sự theo các quy định trên phải có chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện: Nhà thầu có thể đính kèm hoặc không đính kèm chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trong E-HSDT.</i>

	<i>Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trước khi trao hợp đồng</i>
Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Đối với người lao động đến công trường làm các công việc trực tiếp đến hàn, cắt...phải có chứng chỉ/ chứng nhận nghề hàn, cắt của đơn vị đào tạo nghề có thẩm quyền...và giấy chứng nhận được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH (phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ).

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật			
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu. Đáp ứng yêu cầu về vật tư thiết bị chính do nhà thầu cấp: Các loại vật tư thiết bị bao gồm: - Hệ thống Pin lưu trữ năng lượng lắp đặt trong container 20ft. - Bộ chuyển đổi công suất và điều khiển PCS. - Hệ thống PCCC, BMS, Điều hòa, làm mát	i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá, thiết bị chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật (catalogue, bản vẽ, biên bản thử nghiệm) của hàng hóa, thiết bị chào thầu trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT. iii) Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu	i) Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá, thiết bị chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT <i>Hoặc</i> ii) Không cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật (catalogue, bản vẽ, biên bản thử nghiệm) của hàng hóa, thiết bị chào thầu theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
	4. MBA dầu-3pha-22kV-5000kVA(*)-cách điện plug-in 5. Tủ RMU-22kV-kiểu modular/compact-3 ngăn (2CD+1MC) - có kết nối SCADA/có điều khiển xa 6. Hệ thống điều khiển, giám sát và thu thập dữ liệu (SCADA&EMS) 7. Camera PTZ ngoài trời 8. Máy tính chủ SCADA & EMS (Máy tính công nghiệp) 9. Switch quang công nghiệp (IEC 61850)-layer 2 10. Màn hình 27" (01 cho máy tính chủ SCADA & EMS) 11. Thiết bị tường lửa Firewall 12. Bộ thu thập tín hiệu I/O 13. Module giải mã tủ trung tâm PCCC 14. Cáp ngầm 22kV-Cu-3x240mm²-Chống thấm nước; Màn chắn băng đồng; Giáp kim loại dải băng kép; Cách điện XLPE 15. Hộp đầu cáp 22kV Cu/3x240mm²-Ngoài trời-Co ngót lạnh kiểu co rút	kỹ thuật” của E-HSMT iv) Có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 900X(2) (còn hiệu lực) của nhà sản xuất hàng hóa (yêu cầu đối với cả các thiết bị thành phần chính thuộc hệ thống Hệ thống thiết bị pin lưu trữ 10MW/20MWh).	“Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT <i>Hoặc</i> iii) Không Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT. <i>Hoặc</i> iv) Không có chứng chỉ/chứng nhận ISO đáp ứng yêu cầu mục bên

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1.2	Các loại nguyên vật liệu, vật tư thiết bị khác: - Bộ cắt sét cho Camera (SP) - Bộ chuyển đổi quang điện (cho camera) - Aptomat 220VAC - 2P - 10A - Bộ nguồn 24VDC-10A - Đèn pha LED 220VAC - 150W - Ống nhựa xoắn HDPE D20 - Cáp quang Multimode (loại đục sẵn) - Cáp mạng UTP 4P CAT6 - Ống xoắn HDPE D40/30 (luồn cáp mạng và cáp quang) - Dây đồng bọc cách điện hạ áp 1x1,5 mm² cách điện PVC - Dây đồng bọc cách điện hạ áp 2x2,5mm² cách điện PVC - Cáp mạng CAT6 - Thép hình - Thép xây dựng - Xi măng - Gạch - Cát vàng, cát đen	- Có Bảng kê nguồn gốc/xuất xứ vật tư - Có Cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc hoặc các tài liệu khác tương đương đối với đơn vị cung cấp hàng.	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 hoặc 1.2 được xác định là không

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
			đạt
2. Giải pháp kỹ thuật			
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, đơn vị thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.	Không có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của công trình cũ.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng...	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
2.3	Thi công xây dựng và lắp đặt công trình.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý cho công trình xây dựng, lắp đặt hệ thống thiết bị Pin lưu trữ (BESS) trong trạm biến áp 110kV đang vận hành, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, bao gồm các phần chính sau: - Phá dỡ phần xây dựng - Xây dựng ngoài trời TBA (Xây dựng móng đặt container, Xây dựng mương cáp; cải tạo sân nền bê tông...)	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		- Xây dựng bổ sung hệ thống PCCC tại trạm - Bổ sung các hạng mục chiếu sáng, chống sét. - Lắp đặt, cấu hình hoàn chỉnh hệ thống thiết bị Pin lưu trữ: Thi công lắp đặt các container chứa hệ thống Pin lưu trữ và thiết bị phụ trợ; Container chứa máy biến áp 22kV, tủ RMU, PCS và hệ thống phụ trợ; lắp đặt và đấu nối hệ thống cáp lực 3x240mm²; cấu hình hoàn chỉnh hệ thống Bess - Lắp đặt bổ sung hệ thống camera và Scada tại trạm; - Thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện; kết nối, khai báo cấu hình, thử nghiệm các tín hiệu SCADA. *Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công. * Đối với hạng mục thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện: Nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh đơn vị trực tiếp thực hiện (do nhà thầu thực hiện hoặc đề xuất nhà thầu phụ trong HSDT) có đủ năng lực để thực hiện công tác thí nghiệm: Có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/kiểm định phù hợp với phạm vi thực hiện do cơ quan có thẩm quyền cấp; có chứng chỉ ISO/IEC17025; có nhân sự thực hiện; có các	

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		thiết bị thí nghiệm được kiểm định, hiệu chuẩn phù hợp với phạm vi thực hiện. Trường hợp nhà thầu sử dụng nhà thầu phụ để thực hiện dịch vụ liên quan thì nhà thầu phải kê khai phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ theo Biểu mẫu của E-HSMT.	
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

3. Biện pháp tổ chức thi công

3.1	Biện pháp thi công các hạng mục công việc chính: - Phá dỡ phần xây dựng - Xây dựng ngoài trời TBA (Xây dựng móng đặt container, Xây dựng mương cáp; cải tạo sân nền bê tông...) - Xây dựng bổ sung hệ thống PCCC tại trạm - Bổ sung các hạng mục chiếu sáng, chống sét. - Lắp đặt, cấu hình hoàn chỉnh hệ thống thiết bị Pin lưu trữ: Thi công lắp đặt các container chứa hệ thống Pin lưu trữ và thiết bị phụ trợ; Container chứa máy biến áp 22kV, tủ RMU, PCS và hệ thống phụ trợ; lắp đặt và đấu nối hệ thống cáp lực 3x240mm²; cấu hình hoàn chỉnh hệ thống Bess	Nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện vận chuyển và nhân sự thi công xây dựng, lắp đặt, thí nghiệm phù hợp với các giai đoạn thi công của dự án Nêu biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện. Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công theo biện pháp thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến công trình đang vận hành, môi trường trong quá trình thi công phù hợp. Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT.	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên
-----	---	---	---

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
	- Lắp đặt bổ sung hệ thống camera và Scada tại trạm; - Thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB điện; kết nối, khai báo cấu hình, thử nghiệm các tín hiệu SCADA.		
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
4. Tiến độ thi công			
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
5. Biện pháp đảm bảo chất lượng			
5.1	Quản lý chất lượng cho các hạng mục công việc	Có biện pháp quản lý chất lượng đầy đủ cho các hạng mục công việc thi công	Không có biện pháp quản lý chất lượng cho các hạng mục thi

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
			công hoặc có biện pháp quản lý chất lượng nhưng không phù hợp công việc, không khả thi
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão
Kết luận		Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường			
		Nhà thầu có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT	Nhà thầu không có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
7. Bảo hành			
	Bảo hành	Có cam kết bảo hành hàng hóa và xây lắp như sau: Thời gian bảo hành công trình:	Không có cam kết thời gian bảo hành.

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
		i. Đối với phần xây lắp (C): Tối thiểu 2 năm kể từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao ii. Đối với phần hàng hóa (P): + Đối với phần hàng hóa Hệ thống thiết bị pin lưu trữ 10MW/20MWh: tối thiểu 5 năm kể từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng. + Đối với các hàng hóa khác (không phải Hệ thống thiết bị pin lưu trữ 10MW/ 20MWh): tối thiểu 2 năm kể từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.	<i>Hoặc</i> + Đối với phần hàng hóa Hệ thống thiết bị pin lưu trữ 10MW/20MWh: Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: nhỏ hơn 5 năm kể từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng <i>Hoặc</i> + Đối với các hàng hóa khác (không phải Hệ thống thiết bị pin lưu trữ 10MW/ 20MWh): Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng. <i>Hoặc</i> + Đối với phần xây lắp (C): Có cam kết bảo hành nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao.
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.

8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, chìa khóa trao tay của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)
9	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo: Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	i) Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT. ii) Có biện pháp tổ chức, có nhân sự thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng đối với hệ thống Pin lưu trữ năng lượng (BESS).	i) Không có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT hoặc đề xuất các điều kiện thương mại không phù hợp với E-HSMT. ii) Không có biện pháp tổ chức; không có nhân sự thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng, đối với hệ thống Pin lưu trữ năng lượng (BESS).
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
KẾT LUẬN CHUNG		Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.